

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-03-2023

V/v “Kiện ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B– TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Nhất.

2. Bà Ly Giờ Gụ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023 tại hội trường xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc kiện “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023 ngày 16 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Quốc V - sinh năm 1989.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Vàng Thị C - sinh năm 1997.

Dân tộc: Giáy; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn anh Hoàng Quốc V trình bày:

Anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 đến ngày 01 tháng 8 năm 2016 mới đăng ký kết hôn tại ủy

ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được đến năm 2017 thì chị Vàng Thị C đi làm ăn xa đi đi về về không chăm lo cho gia đình và chăm sóc con cái, chị Vàng Thị C đi làm ăn xa mỗi khi về nhà cũng không đến thăm các con. Anh Hoàng Quốc V đã nhiều lần khuyên bảo nhưng chị Vàng Thị C không thay đổi, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, ảnh hưởng đến tâm lý của các con, sau đó chị Vàng Thị C về ở tại nhà bố mẹ đẻ ở Thôn M, xã H, huyện B. Đến nay anh Hoàng Quốc V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc anh Hoàng Quốc V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vàng Thị C.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C có 02 người con chung cháu Hoàng Thị H - sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/7/2015. Khi ly hôn anh Hoàng Quốc V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả hai cháu Hoàng Thị H, cháu Hoàng Thị D đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Hoàng Quốc V làm nghề tự do đang làm nghề cơ khí mức thu nhập là 8.000.000 đồng/ 1 tháng đảm bảo điều kiện về kinh tế để nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu chị Vàng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Hoàng Quốc V không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Vàng Thị C: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Vàng Thị C nhưng tòa án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho chị Vàng Thị C, lý do không tổng đạt được các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Vàng Thị C là chị Cúc có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn M, xã H, huyện B nhưng thường xuyên đi làm ăn xa, đi đi về về không ở ổn định. Vì vậy Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Vàng Thị C, chị Vàng Thị C cũng không có văn bản trả lời về việc anh Hoàng Quốc V có đơn xin ly hôn, chị Vàng Thị C cũng không đến Tòa án nhân dân huyện B làm bản tự khai và không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử cho anh

Hoàng Quốc V được ly hôn chị Vàng Thị C. Giao cháu Hoàng Thị H - sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/7/2015 cho anh Hoàng Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng và áp dụng pháp luật: Anh Hoàng Quốc V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” đối với chị Vàng Thị C. Vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Nguyên đơn anh Hoàng Quốc V không tham gia hòa giải, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại Khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa anh Hoàng Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Vàng Thị C vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Vàng Thị C và anh Hoàng Quốc V theo quy định tại Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Anh Hoàng Quốc V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vàng Thị C.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C về chung sống như vợ chồng từ năm 2010 đến ngày 01 tháng 08 năm 2016 anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn chị Vàng Thị C về sinh sống tại gia đình nhà anh Hoàng Quốc V ở tại tổ 4, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Vàng Thị C thường xuyên đi làm ăn xa không quan tâm chăm lo đến gia đình con cái, chị Vàng Thị C đi làm ăn xa khi về nhà mẹ đẻ ở cũng không qua thăm nom chăm sóc các con, anh Hoàng Quốc V đã nhiều lần khuyên bảo nhưng chị Vàng Thị C không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Sau đó chị Vàng Thị C chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tại biên bản xác minh ngày 19/12/2022 được ông Hoàng Văn Sính trưởng Thôn M cho biết chị Vàng Thị C có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn M, xã H, huyện B nhưng chị Vàng Thị C thường xuyên đi làm ăn xa vẫn đi đi về về nơi cư trú không ở ổn định. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa anh Hoàng Quốc V và chị

Vàng Thị C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng Quốc V đối với chị Vàng Thị C.

[2.2] Về quan hệ con chung: Anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C có 02 người con chung cháu Hoàng Thị H- sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/07/2015. Khi ly hôn anh Hoàng Quốc V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Hoàng Quốc V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu Hoàng Thị H- sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/07/2015 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Quốc V không yêu cầu chị Vàng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét việc giao nuôi con anh Hoàng Quốc V có nguyện vọng được nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D. Việc anh Hoàng Quốc V có nguyện vọng được nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D Tòa án đã niêm yết kết quả về việc tiếp cận công khai chứng cứ có nội dung về việc anh Hoàng Quốc V có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D và không yêu cầu chị Vàng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vàng Thị C không có ý kiến gì cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Từ năm 2017 cho đến nay anh Hoàng Quốc V vẫn đang nuôi dưỡng chăm sóc cả hai cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D, chị Vàng Thị C không về thăm con và cũng không phụ giúp anh Hoàng Quốc V về kinh tế. Anh Hoàng Quốc V làm nghề tự do đang làm nghề cơ khí mức thu nhập là 8.000.000 đồng/ 1 tháng đảm bảo điều kiện về kinh tế để nuôi con. Ngày 23/12/2022 Tòa án nhân dân huyện B lấy ý kiến của cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở với anh Hoàng Quốc V. Vì vậy căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cả hai cháu Hoàng Thị H- sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/07/2015 cho anh Hoàng Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu chị Vàng Thị C phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về quan hệ tài sản chung: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc anh Hoàng Quốc V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa anh Hoàng Quốc V và chị Vàng Thị C.

2. Về quan hệ con chung: Giao cả hai cháu cháu Hoàng Thị H- sinh ngày 21/02/2014 và cháu Hoàng Thị D – sinh ngày 24/07/2015 cho anh Hoàng Quốc V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Hoàng Thị H và cháu Hoàng Thị D đủ 18 tuổi. Chị Vàng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Vàng Thị C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Hoàng Quốc V phải chịu số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do anh Hoàng Quốc V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002330 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Hoàng Quốc V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn anh Hoàng Quốc V, bị đơn chị Vàng Thị C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh,
- VKS huyện BX;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự;
- STP;
- UBND thị trấn X;
- UBND xã H (2)
(Nơi ĐKKH và nơi cư trú).
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Hương

